

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 09-10-2019
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tự;
2. Ông Đoàn Tân Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 246/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp L, xã L1, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp L, xã L1, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 4 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2002, có tổ chức lễ cưới, đến năm 2003 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L1, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T không chăm lo làm ăn, không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên chơi cờ bạc, ảnh hưởng đến tài chính của gia đình. Từ đó, vợ chồng gây gổ, cãi vã, hôn nhân không hạnh phúc, chị đã nhiều lần tạo cơ hội cho anh T sửa chữa nhưng vẫn

không thay đổi. Nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung vợ chồng không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ U, sinh ngày 22-7-2003 và Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh ngày 20-10-2005. Hiện 02 con chung sống cùng với vợ chồng. Nay ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị H về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn, tuy anh có thường xuyên chơi cờ bạc nhưng vẫn chăm lo cho gia đình. Nay anh vẫn còn tình cảm với chị H, anh thừa nhận đã sai khi ham chơi cờ bạc nhưng anh hứa sẽ sửa chữa sai lầm và mong muốn đoàn tụ. Vì vậy, anh không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị H.

Trường hợp vợ chồng ly hôn, về con chung thì anh yêu cầu giải quyết theo nguyện vọng của con, con có nguyện vọng sống cùng ai thì người đó nuôi dưỡng, người còn lại không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 13-9-2019, anh T có bản tường trình với nội dung xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cũng đồng ý ly hôn với chị H. Đồng thời, anh T cũng có đơn xin xét xử vắng mặt, vì hiện anh đang bị tạm giam để chờ chấp hành án.

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung đối với anh T; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành nghiêm nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T; về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ U, sinh ngày 22-7-2003 và Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh ngày 20-10-2005 cho chị H nuôi dưỡng, ghi nhận chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với anh Nguyễn Văn T, anh T có địa chỉ cư trú tại ấp L, xã L1, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Anh Nguyễn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L1, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh từ năm 2003. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, chị H cho rằng anh T không chăm lo làm ăn, chỉ ham chơi cờ bạc, không có trách nhiệm với gia đình. Vấn đề này được thể hiện rõ qua xác minh tại chính quyền địa phương cũng như người thân của chị H và anh T. Ngoài ra, chị H đã từng yêu cầu ly hôn với anh T nhưng rút đơn khởi kiện, tạo điều kiện hàn gắn cuộc sống vợ chồng nhưng anh T vẫn không thay đổi. Tại bản tường trình ngày 13-9-2019, anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn với chị H. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh T.

Hội đồng xét xử nhận thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T là phù hợp.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ U, sinh ngày 22-7-2003 và Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh ngày 20-10-2005. Xét thấy, hiện anh T đang phải chấp hành hình phạt tù, các cháu U và H1 đều có nguyện vọng được sống cùng với chị H. Do đó, cần giao các cháu U và H1 cho chị H nuôi dưỡng là có cơ sở, ghi nhận chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Văn T.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ U, sinh ngày 22-7-2003 và Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh ngày 20-10-2005. Giao chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu U và H1; ghi nhận chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011669 ngày 26-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh